

Dè thi thử tuyển sinh lớp 10 môn văn 2021 THCS Hiệp An

I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc kĩ đoạn trích dưới đây:

Một ấn tượng hàm on khó dạt lên trong lòng cô gái. Không phải chỉ vì bó hoa rất to sẽ đi theo cô trong chuyến đi thứ nhất ra đời. Mà vì một bó hoa nào khác nữa, bó hoa của những háo hức và mơ mộng ngẫu nhiên anh cho thêm cô. Và vì một cái gì đó nữa mà lúc này cô chưa kịp nghĩ kĩ.

(Theo Ngữ văn 9, Tập 1, NXBGD Việt Nam, 2011, tr.187)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 điểm). Đoạn văn trên trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?

Câu 2 (0,5 điểm). Nêu hoàn cảnh sáng tác của tác phẩm?

Câu 3 (0,5 điểm). Tác phẩm trên được kể theo ngôi kể nào? Tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể ấy?

Câu 4 (0,75 điểm). Nhân vật “anh” trong đoạn trích là ai? Xác định một phép liên kết được sử dụng trong ba câu văn in đậm trong đoạn văn trên và chỉ rõ từ ngữ làm phương tiện liên kết?

Câu 5 (0,75 điểm). Trong đoạn văn, hình ảnh “một bó hoa nào khác nữa” được sử dụng theo biện pháp tu từ nào? Hãy nêu ý nghĩa của hình ảnh đó?

II. Tập làm văn (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về tình thần lạc quan trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm). Cảm xúc và suy ngẫm của nhân vật trữ tình trong ba khổ thơ cuối bài thơ “Ánh trăng” - Nguyễn Duy.

Dáp án đề thi thử vào 10 môn Ngữ văn trường THCS Hiệp An

I. Đọc hiểu

Câu 1.

- Đoạn văn trên trích từ tác phẩm: Lặng lẽ sa Pa(0.25đ)

- Tác giả: Nguyễn Thành Long (0.25đ)

Câu 2.

- Hoàn cảnh sáng tác: truyện ngắn được sáng tác vào mùa hè năm 1970 nhân một chuyến đi thực tế Lào Cai của tác giả. (0.25đ) Đây là thời kì miền Bắc đi lên xây dựng CNXH, miền Nam kháng chiến chống Mĩ. (0.25đ)

Câu 3.

- Truyện được kể theo ngôi thứ ba nhưng chủ yếu qua điểm nhìn của ông họa sĩ. (0.25đ)
- Tác dụng: Giúp cho việc giới thiệu nhân vật chính một cách thuận lợi nhất, để nhận vật hiện ra qua cái nhìn khách quan và ẩn tượng của các nhân vật khác. Từ đó góp phần thể hiện tư tưởng chủ đề của tác phẩm. (0.25đ)

(Nếu HS diễn đạt khác mà đúng ý vẫn cho đủ điểm)

Câu 4.

- Nhân vật “anh” trong đoạn trích là nhân vật: anh thanh niên làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu trên đỉnh Yên Sơn. Hoặc nhân vật anh thanh niên (0,25đ)
- Một phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn trên:

+ Phép lặp (0,25đ): Lặp từ “cô” (0,25đ)

Hoặc Phép nối: Từ “và” dùng để nối câu 2 với câu 3

Câu 5.

- Hình ảnh “bó hoa nào khác nữa” được sử dụng theo biện pháp tu từ ẩn dụ. (0,25đ)
- Hình ảnh đó có ý nghĩa:
 - + Đó là những giá trị tinh thần mà cô gái đã tìm thấy ở anh thanh niên hoặc đó là bó hoa của tình yêu, của cuộc sống và tinh thần trách nhiệm trong công việc, hoặc bó hoa của những tình cảm, những suy nghĩ tốt đẹp về con người, cuộc đời. (0,25đ)
 - + Anh trở thành tấm gương cho cô noi theo, cho cô yên tâm với những sự lựa chọn của mình. (0,25đ)

II. Tập làm văn

Câu 1. Viết một đoạn.

Có thể viết đoạn văn theo gợi ý sau:

* **Mở đoạn:** Câu đầu đoạn giới thiệu ý khái quát, viết hoa lùi đầu dòng (0.25đ)

Lạc quan là phẩm chất tốt đẹp của con người.

* **Phát triển đoạn:**

- Giải thích: Lạc quan là có cái nhìn, thái độ tin tưởng ở tương lai tốt đẹp.

- Vai trò, ý nghĩa tác dụng của tinh thần lạc quan.

+ Lạc quan biểu hiện mạnh mẽ trong cuộc sống từ cách sống cách suy nghĩ và trong nhiều những hành động khác của con người.

+ Trong cuộc sống muôn màu muôn vẻ ai cũng có lúc gặp khó khăn. Lạc quan giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách, gặt hái thành công; tìm thấy niềm vui sống...

+ Trong xã hội tinh thần lạc quan làm cho xã hội thêm văn minh và phát triển hơn.

+ Nếu không có tinh thần lạc quan, con người dễ bi quan, chán nản, gục ngã trước khó khăn.

- **Dẫn chứng:**

+ Hồ Chí Minh là tấm gương sáng cho tinh thần sống vô cùng lạc quan trong xiềng xích, tù đày,

+ Người lính trong chiến tranh, bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo

+ Nick Vujicic: Số phận cướp của Nick tay, chân nhưng lại cho anh một tinh thần thép. Nick có thể chơi golf, lướt ván và du lịch vòng quanh thế giới để truyền cảm hứng cho hàng triệu người trên thế giới (trong đó có Việt Nam).

- Mở rộng bài học nhận thức, hành động: Tuy nhiên, trong xã hội hiện nay, nhiều người còn bi quan, chán nản trước khó khăn, gục ngã rất đáng lên án.

Cần hiểu lạc quan phải dựa trên sức mạnh của bản thân để gặt hái thành công, không lạc quan khi không có cơ sở thực tiễn.

- Bài học: Là học sinh thì chúng ta nên hiểu thật thấu đáo về vai trò của tinh thần lạc quan để rèn luyện phẩm chất này, trau dồi tri thức, hiểu biết, bản lĩnh để lạc quan trước mọi hoàn cảnh.

* **Kết đoạn:** Trong thời kì hội nhập hiện nay, nhiều cơ hội nhưng cũng nhiều thách thức, lạc quan càng là phẩm chất cần thiết, quan trọng.

Câu 2.

Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm
- Khái quát về giá trị của bài thơ
- Giới thiệu vị trí, nội dung chính của đoạn thơ.

Thân bài:

a) Giới thiệu khái quát.

Khái quát ngắn gọn đoạn mở đầu dẫn đến đoạn thơ trong đề bài: Trong quá khứ con người và vàng trăng là bạn, là tri kỉ, nghĩa tình. Nhưng hoàn cảnh thay đổi khiến con người lãng quên quá khứ. Một sự thay đổi phũ phàng khiến người ta không khỏi nhớ đau.

b) Phân tích cụ thể:

* **Luận điểm 1:** Cảm xúc của nhân vật trữ tình trước biến cố bất ngờ (Khô 4)

- Thình lình: biến cố bất ngờ trong cuộc sống (Đèn điện tắt)
- Hành động “vội bật tung cử sở”: Một phản xạ tự nhiên, khi tắt, tối thì con người phải kiếm tìm ánh sáng khác. Và cảm giác đột ngột nhận ra “vàng trăng tròn”. “Đột ngột” diễn tả trạng thái bất ngờ đến bàng hoàng, sững sờ.

* **Luận điểm 2.** Cảm xúc và suy tư của tác giả khi gặp lại vàng trăng

- Khô 5:
 - + Trăng và con người đã gặp nhau trong một giây phút tình cờ. Vàng trăng xuất hiện vẫn một tình cảm tràn đầy, không mảy may sút mẻ, trăng vẫn trọn vẹn, vẫn chung thuỷ như năm xưa. Tư thế “ngửa mặt lên nhìn mặt” là tư thế đối mặt: “mặt” ở đây chính là vàng trăng tròn. Con người thấy mặt trăng là thấy được người bạn tri kỷ ngày nào.
 - + Từ cái đối diện ấy, ánh trăng đã thúc dậy những kỷ niệm quá khứ tốt đẹp, đánh thức lại tình cảm bạn bè năm xưa, đánh thức lại những gì con người đã lãng quên. Cảm xúc “rung rưng” là biểu thị của một tâm hồn đang rung động, xao xuyến, gợi nhớ gợi thương khi gặp lại bạn tri kỉ.

- Khô 6:

- + Nghệ thuật đối: giữa "tròn vành vạnh" và "người vô tình": Đối giữa sự thủy chung của quá khứ với sự bội bạc, lãng quên của kẻ vô tình; đối giữa sự im lặng của vàng trăng với việc con người giật mình thức tỉnh.
- + Hình ảnh: Trăng cứ tròn vành vạnh: Vàng trăng đẹp, viên mãn, tròn đầy, là hình ảnh đẹp của thiên nhiên, sự vĩnh hằng của cuộc sống. Đó còn là hình ảnh ẩn dụ: Trăng tròn vành vạnh là hiện diện cho quá khứ đẹp đẽ, vẹn nguyên, chẳng thể phai mờ.
- + Nhân hóa: Ánh trăng im phăng phắc. Trăng chính là người bạn nghĩa tình mà nghiêm khắc nhắc nhở nhà thơ và cả mỗi chúng ta: con người có thể vô tình, có thể lãng quên nhưng thiên nhiên, nghĩa tình quá khứ thì luôn tròn đầy, bất diệt.
- + Con người giật mình: Sự không vui, sự trách móc trong lặng im của vàng trăng là sự tự vấn lương tâm dẫn đến cái "giật mình" ở câu thơ cuối. Cái "giật mình": nhận ra sự vô tình, bạc bẽo, ăn năn, tự trách, tự nhắc nhở bản thân.
- + Đại từ nhân xưng “ta” ở cuối bài thơ: Câu chuyện này là chuyện không phải của riêng ai. Có thể là của tôi, của bạn, của các bạn và rộng ra là của tất cả chúng ta.
- + Hình ảnh ánh trăng: gửi gắm điều tốt đẹp, phần nhân ái, thủy chung của vàng trăng tượng trưng cho ánh sáng để soi vào chỗ bóng tối, soi rọi vào sự lãng quên, vô tình trong tâm hồn con người, khiến người ta nhìn rõ mình, khiến người ta giật mình để rồi từ đó sống ân nghĩa, thủy chung với quá khứ dù quá khứ đó nhọc nhằn, gian khổ và trần trụi.

c) Đánh giá chung về nghệ thuật.

Cảm xúc và suy tư của tác giả được thể hiện qua nghệ thuật đặc sắc.

- + Thể thơ 5 chữ bình dị, lời ít mà gợi nhiều.
- + Đoạn thơ là một lát cắt trong một câu chuyện nhỏ: có hai nhân vật đó là Trăng và nhân vật trữ tình, khi mất điện, trăng hiện ra “im phăng phắc” khiến cho người giật mình, thức tỉnh lương tâm, ăn năn day dứt...
- Biện pháp nhân hóa được sử dụng thành công. Trăng là một người bạn, một người vô tư, trong sáng...
- Giọng thơ kể chuyện nhỏ nhẹ, như là một lời tâm tình, trong đó không dùng từ nhân xưng.

Kết bài:

- Đánh giá lại giá trị của đoạn thơ.

- Nêu cảm nghĩ của bản thân về đoạn thơ cũng như cả bài thơ.
- Liên hệ bản thân.